

Số: 1493/KH-UBND

Lâm Đồng, ngày 01 tháng 4 năm 2019

BỘ CÔNG THƯƠNG	
ĐẾN	Số: 2816
	Ngày: 04/4/19
	Chuyên:
	Lưu hồ sơ số: 14.14.19

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)

Kc Phức VTO
5/4
Kc Ngọc Tổng hợp
8/4

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ đã nêu tại Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

2. Tận dụng tối đa cơ hội hội nhập kinh tế quốc tế để phát huy lợi thế của địa phương, đẩy mạnh quá trình tái cơ cấu nền kinh tế, hoàn thành mục tiêu mạnh phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ X đã đề ra.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP

- Tăng cường phổ biến, quán triệt, tuyên truyền rộng rãi và sâu rộng các nội dung của Hiệp định CPTPP, cơ hội và thách thức, phương hướng, nhiệm vụ trọng yếu của hội nhập quốc tế trong từng ngành, từng lĩnh vực đến các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức Đảng các cấp, cộng đồng doanh nghiệp, các địa phương trong tỉnh và các tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức và năng lực pháp lý, trong đó chú trọng một số lĩnh vực như đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua sắm Chính phủ, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, nông, lâm, ngư nghiệp, lao động, môi trường...; cập nhật thông tin mới, những chính sách và những vấn đề cảnh báo có liên quan trong Hiệp định CPTPP cho các công chức, viên chức, những người trực tiếp làm công tác hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục củng cố mạng lưới, tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác xây dựng hệ thống thông tin thị trường để cung cấp cho các doanh nghiệp, hỗ trợ

xúc tiến, nâng cao khả năng cạnh tranh cho các doanh nghiệp và hàng hóa xuất khẩu của tỉnh vào các nước đối tác CPTPP nói riêng và các đối tác nói chung gắn với nâng cao chất lượng sản phẩm và xây dựng thương hiệu.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

- Các Sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia Hiệp định CPTPP; tham gia ý kiến xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách về hội nhập kinh tế quốc tế, các cam kết của Hiệp định CPTPP theo yêu cầu của Trung ương.

- Tăng cường công tác xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính đồng bộ, khả thi, phù hợp với các cam kết quốc tế và điều kiện kinh tế xã hội của tỉnh; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của địa phương, kịp thời sửa đổi, bổ sung, công bố những văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình tìm hiểu và áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao năng lực hội nhập quốc tế, tạo môi trường pháp lý minh bạch để thu hút đầu tư trong và ngoài nước.

- Sở Công Thương - cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về Hội nhập quốc tế tỉnh Lâm Đồng là đầu mối thông tin về Hiệp định CPTPP nói riêng và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) nói chung để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định CPTPP và các Hiệp định khác mà Việt Nam tham gia.

- Tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo về Hội nhập quốc tế tỉnh Lâm Đồng để phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối quốc gia về thực thi Hiệp định, đảm bảo việc thực thi được hiệu quả và đầy đủ.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục khai thác và thực hiện tốt các cơ chế, chính sách đặc thù đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để đẩy nhanh tốc độ phát triển của thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận; Xác định cụ thể danh mục và xây dựng các cơ chế, chính sách huy động nguồn lực thực hiện các dự án kết cấu hạ tầng quy mô lớn theo hình thức PPP (Mô hình hợp tác công tư).

- Thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 11/11/2016 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững, hiện đại giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến 2025; đẩy mạnh xây dựng, phát triển và mở rộng các mô hình sản xuất theo hướng liên kết chặt chẽ giữa kinh tế hộ với doanh nghiệp gắn với thị trường để đưa nông nghiệp lên sản xuất quy mô lớn, giá trị tăng cao.

- Tiếp tục triển khai Chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực và có lợi thế cạnh tranh của tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020 và Chương trình Khuyến công.
- Đẩy mạnh tuyên truyền quảng bá thương hiệu “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành” và tiếp tục phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực của tỉnh và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.
- Tiếp tục hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý (ISO, VietGAP, GlobalGAP, HACCP,...) mô hình công cụ cải tiến năng suất chất lượng (Kaizen, 5S,...).
- Hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận, mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa thông qua các chương trình xúc tiến thương mại bằng hình thức giới thiệu, quảng bá thương hội chợ, hội thảo tại các thị trường trọng điểm, các chương trình kết nối giao thương giữa doanh nghiệp các tỉnh, thành phố trong và ngoài nước.
- Phối hợp với các Bộ, ngành, Tham tán Việt Nam ở nước ngoài để thu thập, cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp và những cảnh báo liên quan đến hàng rào kỹ thuật của các nước là thị trường xuất khẩu những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh.
- Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình hải quan điện tử và Một cửa quốc gia nhằm hiện đại hóa hải quan, đáp ứng lộ trình hội nhập quốc tế.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu các văn bản, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong và ngoài nước phục vụ tư vấn cho doanh nghiệp về hàng rào kỹ thuật của thị trường, vượt qua hàng rào kỹ thuật đối với các lĩnh vực hoặc hàng hóa xuất khẩu chủ lực, có lợi thế của tỉnh.
- Đẩy mạnh việc chuyển giao công nghệ, đặc biệt là công nghệ tiên tiến và công nghệ cao nhằm nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất.
- Nâng cao hoạt động của Văn phòng thông báo và điểm hỏi đáp hàng rào kỹ thuật trong thương mại tỉnh Lâm Đồng.
- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn hàng hóa nhập khẩu kém chất lượng, không phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, không đảm bảo an toàn, vệ sinh, không rõ nguồn gốc, xuất xứ lưu thông trên địa bàn tỉnh.
- Thực hiện có hiệu quả các chính sách ưu đãi, nhất là về thuế, tín dụng, đất đai, nhân lực để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, phát triển công nghiệp hỗ trợ, khuyến nông, sản xuất, chế biến, bảo quản, tiêu thụ nông sản; phát triển nông nghiệp công nghệ cao, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.
- Xây dựng các giải pháp tăng cường thu hút đầu tư của các doanh nghiệp có nguồn lực mạnh tham gia đầu tư vào địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Nâng cao chất lượng thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài theo hướng khuyến khích chuyển giao

công nghệ, dự án có công nghệ cao, thân thiện với môi trường, phát triển công nghiệp hỗ trợ và các dự án đầu tư có giá trị gia tăng lớn.

- Tăng cường mở rộng hợp tác với các đối tác, tổ chức và địa phương nước ngoài. Tích cực vận động nguồn vốn viện trợ chính thức (ODA) nhằm đầu tư cho cơ sở hạ tầng, mở rộng sản xuất; tranh thủ viện trợ phi chính phủ nước ngoài về các lĩnh vực bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, xóa đói giảm nghèo, an sinh xã hội...

- Tiếp tục quảng bá, thu hút các doanh nghiệp, cá nhân, các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh công tác thông tin và truyền thông đến doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận thông tin về các chính sách ưu đãi đầu tư, định hướng và kế hoạch đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển, đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng chủ lực của tỉnh đối với từng thị trường đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 2630/QĐ-UBND ngày 29/11/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phát triển thương mại tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016-2020.

- Tiếp tục công tác đào tạo nghề và gắn kết đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp. Từng bước tổ chức đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ kỹ thuật và phổ cập nghề để đáp ứng với yêu cầu chuyển dịch cơ cấu và phát triển kinh tế; đẩy mạnh đào tạo nghề tại khu vực nông thôn, vùng dân tộc thiểu số; gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao cùng với phát triển ứng dụng khoa học công nghệ, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập.

- Tiếp tục cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức và kỹ năng để hội nhập do các cơ quan trung ương tổ chức.

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

- Triển khai có hiệu quả Đề án “Đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn trong tình hình mới”; Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động của đoàn viên và người lao động cho phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức lao động quốc tế (ILO), đồng thời giữ vững ổn định an ninh chính trị.

- Đẩy mạnh triển khai xây dựng các thiết chế công đoàn, chăm lo thiết thực đời sống người lao động, trong đó chú trọng phát huy vai trò chủ động quyết định hoạt động của Ban Chấp hành Công đoàn các cấp, kịp thời nắm bắt thông tin, trực tiếp hỗ trợ công đoàn cơ sở, đoàn viên và người lao động trong phạm vi quyền và trách nhiệm của Công đoàn cấp trên theo quy định.

- Tăng cường quản lý có hiệu quả sự ra đời và hoạt động tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, tạo điều kiện cho doanh nghiệp yên tâm đầu tư, kinh doanh.

- Thực hiện quy hoạch cán bộ, gắn quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; ưu tiên quy hoạch cán bộ đạt chuẩn, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi trong tình hình mới. Từng bước hình thành lực lượng cán bộ chuyên gia công đoàn của tỉnh.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và ban hành đồng bộ các chính sách xã hội của tỉnh như: chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề...; thực hiện các giải pháp mở rộng thị trường lao động trong nước, chú trọng công tác hướng nghiệp, dự báo, ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối cung cầu; nâng cao chất lượng và đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm của Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh; kết nối hệ thống thông tin thị trường lao động địa phương với hệ thống thông tin thị trường lao động quốc gia.

- Đẩy mạnh công tác dự báo, đánh giá những tác động của Hiệp định CPTPP đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội...; đồng thời, nghiên cứu đề xuất những giải pháp cụ thể để thực hiện hiệu quả Hiệp định CPTPP.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp về cải thiện chất lượng môi trường, xử lý triệt để nguồn gây ô nhiễm, nhất là tại các làng nghề, khu, cụm công nghiệp, các lưu vực sông, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm nặng; bảo tồn đa dạng sinh học; Khai thác và sử dụng tài nguyên hợp lý, tiết kiệm, cấp phép khai thác tài nguyên khoáng sản phải phù hợp với quy hoạch và kết cấu hạ tầng giao thông của địa phương; Tăng cường công tác quản lý và thanh tra, kiểm tra chặt chẽ quy định về bảo vệ môi trường, khai thác tài nguyên, xử lý chất thải, nhất là chất thải độc hại; khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý và tái chế chất thải để sử dụng nhằm bảo vệ tốt hơn môi trường và nguồn nước. Thực hiện quy chuẩn, tiêu chuẩn phát thải theo lộ trình phù hợp với các cam kết quốc tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về Hội nhập quốc tế tỉnh Lâm Đồng chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các Hiệp hội doanh nghiệp thuộc tỉnh hàng năm báo cáo UBND tỉnh; định kỳ tham mưu UBND tỉnh thực hiện sơ kết, tổng kết theo quy định.

2. Sở Tài chính căn cứ tình hình thực tế ngân sách địa phương hàng năm và báo cáo đề xuất của các đơn vị; tham mưu bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện kế hoạch.

3. Giám đốc sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các Hiệp hội doanh nghiệp thuộc tỉnh căn cứ chức

năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch thực hiện trong phạm vi ngành, địa phương, đơn vị; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình, đầu mối thực hiện và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

4. Chế độ báo cáo: Hàng năm, các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố và các Hiệp hội doanh nghiệp thuộc tỉnh tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, gửi Sở Công Thương trước ngày 10/12 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung những nhiệm vụ cụ thể trong kế hoạch này; các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chủ động và kịp thời báo cáo đề xuất, gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./- *Đoàn Văn Việt*

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Công Thương;
- Văn phòng Chính phủ;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Hiệp hội Doanh nghiệp thuộc tỉnh;
- LĐ và CV VPĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH₂.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Văn Việt

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1443/KH-UBND ngày 04/4/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng)



STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Công tác thông tin, tuyên truyền				
1.1	Tổ chức hội nghị tập huấn tuyên truyền, phổ biến Hiệp định CPTPP; các cam kết của Hiệp định theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cho công chức viên chức, cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Các hội nghị, lớp tập huấn	2019
1.2	Thực hiện các chuyên trang, chuyên mục (trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Lâm Đồng) tuyên truyền về Hiệp định CPTPP, các Hiệp định thương mại mà Việt Nam đã và đang ký kết; quảng bá hình ảnh tiềm năng, cơ hội và các lợi thế của Lâm Đồng trong quá trình hội nhập quốc tế	Báo Lâm Đồng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	Sở Công Thương; các Sở, ban, ngành liên quan	Các phóng sự, bản tin, bài báo, các chương trình PTTH	2019
1.3	Tuyên truyền và xuất bản các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về Hiệp định CPTPP và việc tham gia của Việt Nam đến các cán bộ công chức viên chức, cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức chính trị xã hội và người dân trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương; Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, liên quan	Ấn phẩm, tài liệu	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.4	Tổ chức Hội nghị, tập huấn, phổ biến về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) trong các hiệp định thương mại nói chung, Hiệp định CPTPP nói riêng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, liên quan	Hội nghị, tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.5	Tổ chức hội nghị tập huấn cho CBCCVC trong một số lĩnh vực như: Đầu tư, dịch vụ, hải quan, sở hữu trí tuệ, phòng vệ thương mại, lao động... và các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Các hội nghị, lớp tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.6	Xuất bản bản tin thông tin thị trường và ngành hàng	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Bản tin	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2	Xây dựng pháp luật, thể chế				
2.1	Rà soát các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh ban hành, qua đó kiến nghị, hủy bỏ, bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản đảm bảo phù hợp với Hiến pháp 2013, các văn bản pháp luật của Trung ương về hội nhập quốc tế và tình hình thực tế địa phương	Sở Tư pháp	Các sở, ngành liên quan	Các văn bản sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ	Hàng năm
2.2	Tham gia góp ý, xây dựng các đề án về hoàn thiện thể chế pháp luật đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế nói chung, hiệp định CPTPP nói riêng	Sở Tư pháp	Các sở, ngành liên quan	Các văn bản tham gia	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	Thực hiện Quyết định 2777/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND tỉnh về ban hành đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố	Các chương trình, đề án	Hàng năm
3.2	Tiếp tục triển khai có hiệu quả đề án phát triển, đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng chủ lực của tỉnh đối với từng thị trường đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; kế hoạch phát triển thương mại tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025.	Sở Công Thương	UBND các huyện, thành phố, các đơn vị có liên quan	Các chương trình, kế hoạch	Hàng năm
3.3	Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện hoạt động TBT tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 - 2020.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành có liên quan	Kế hoạch	Hàng năm
3.4	Tiếp tục xây dựng các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong việc đối phó với các rào cản thương mại, nâng cao khả năng phòng vệ thương mại.	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ chế, chính sách	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
3.5	Tiếp tục xây dựng và triển khai kế hoạch các chương trình xúc tiến thương mại trong nước; chương trình phát triển thương mại điện tử, Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”...	Sở Công Thương	Các sở, ngành có liên quan	Các chương trình, kế hoạch ngắn và dài hạn	Hàng năm
3.6	Tổ chức đối thoại, tiếp xúc trực tiếp giữa các Cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Các hội nghị đối thoại	Hàng năm
3.7	Tổ chức các đoàn nghiên cứu, khảo sát thị trường trong và ngoài nước theo nhóm ngành hàng mà Lâm Đồng có lợi thế.	Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Các đoàn công tác	Hàng năm
3.8	Tổ chức và tham gia các hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước về thương mại để tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, thương hiệu và thu hút đầu tư.	Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Các đoàn công tác	Hàng năm
3.9	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng hàng năm về kiến thức hội nhập trong lĩnh vực xuất nhập khẩu cho các DN trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.	Sở Công Thương	Chi cục Hải quan Đà Lạt; các Sở, ngành liên quan	Các lớp tập huấn, bồi dưỡng	Hàng năm
3.10	Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện các chính sách mới về nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia doanh nghiệp và sản phẩm, thuế, xuất nhập khẩu hàng hóa các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hội nghị tập huấn, ấn phẩm tuyên truyền	Hàng năm
3.11	Tiếp tục xây dựng và triển khai đề án an sinh xã hội, đào tạo nghề, thị trường lao động.	Sở Lao động - Thương binh và xã hội	Có đơn vị có liên quan	Các chương trình, đề án	Hàng năm
3.12	Tiếp tục triển khai hệ thống thông quan hàng hóa tự động VNACCS/VCIS thuộc dự án triển khai thực hiện hải quan điện tử và Một cửa quốc gia nhằm hiện đại hóa Hải quan theo kế hoạch của Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan tỉnh Đắk Lắk.	Chi cục Hải quan Đà Lạt	Các sở, ngành liên quan	Các lớp bồi dưỡng	Hàng năm
3.13	Triển khai Chương trình hỗ trợ KH&CN tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016-2020: Hỗ trợ ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, đổi mới công nghệ, phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng lực cho các đơn vị, doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan	Các chương trình	Hàng năm
3.14	Triển khai Dự án nâng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng: Thông tin tuyên truyền, hỗ trợ các dự án nâng cao năng suất chất lượng cho các doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan	Các chương trình	Hàng năm
4	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp				
4.1	Tiếp tục triển khai có hiệu quả kế hoạch thực hiện đề án “Đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn trong tình hình mới	Liên đoàn Lao động tỉnh	Các đơn vị liên quan	Chương trình, kế hoạch	Hàng năm
4.2	Tăng cường quản lý hoạt động của tổ chức công đoàn tại doanh nghiệp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, tạo điều kiện cho doanh nghiệp yên tâm đầu tư, kinh doanh.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Liên đoàn Lao động tỉnh	Các đơn vị liên quan	Chương trình, kế hoạch	Hàng năm
5	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững				
5.1	Rà soát, tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường, sử dụng, khai thác tài nguyên thiên nhiên	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các đơn vị liên quan	Văn bản tham gia đề xuất	Hàng năm
5.2	Tham gia góp ý các cơ chế hợp tác về giải quyết vấn đề môi trường trong khuôn khổ Hiệp định CPTPP	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở ngành liên quan	Các văn bản tham gia đề xuất	Trong quá trình thực thi hiệp định
5.3	Xây dựng và triển khai các nội dung có liên quan đến bảo vệ môi trường ở các cụm công nghiệp, làng nghề	Sở Công Thương	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các chương trình	Hàng năm